

Số: /QĐ-CĐBVN

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành “Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin
Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa”**

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-BXD ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đường bộ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-CĐBVN ngày 10/3/2025 của Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức tham mưu giúp việc Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý, bảo trì và Trưởng phòng Khoa học công nghệ, Môi trường và Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1835/QĐ-CĐBVN ngày 10/5/2023 của Cục Đường bộ Việt Nam ban hành “Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa”.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng tham mưu, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Cục Đường bộ Việt Nam và cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Cục trưởng (để phối hợp th/h);
- Đăng trên Cổng TTĐT Cục ĐBVN;
- Lưu: VT, KHCN, MT&HTQT, QLBT.

CỤC TRƯỞNG

Bùi Quang Thái

QUY CHẾ

Quản lý, sử dụng, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐBVN ngày / /2025
của Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc quản lý, sử dụng, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa tại các cơ quan, đơn vị thuộc Cục Đường bộ Việt Nam.

2. Nội dung công việc bao gồm: thu thập dữ liệu, cập nhật dữ liệu, khai thác dữ liệu số hóa hồ sơ hoàn công các dự án xây dựng cơ bản, dự án bảo trì công trình đường bộ của các chủ đầu tư và duy trì hoạt động Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa tại các cơ quan, đơn vị thuộc Cục Đường bộ Việt Nam

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (sau đây gọi tắt là cán bộ, công chức) thuộc Cục Đường bộ Việt Nam và các đơn vị khác có liên quan tham gia quản lý, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa là hệ thống bao gồm các thiết bị phần cứng, đường truyền và phần mềm phục vụ việc quản lý hồ sơ số hóa tại các cơ quan, đơn vị thuộc Cục Đường bộ Việt Nam.

2. Tài khoản là tên (user name) và mật khẩu (password) đăng nhập được cấp cho mỗi cán bộ, công chức để truy cập và sử dụng Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa.

3. Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa có địa chỉ truy cập tại:
<https://tailieu.dr.vn.gov.vn>.

Điều 4. Định dạng của tài liệu điện tử được trao đổi trên Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa

1. Định dạng tệp dữ liệu của tài liệu điện tử:

Tài liệu điện tử bao gồm tài liệu điện tử có thể chỉnh sửa và tài liệu điện tử không thể chỉnh sửa, có định dạng tệp dữ liệu được quy định như sau:

a) Tài liệu điện tử có thể chỉnh sửa sử dụng định dạng tệp dữ liệu theo tiêu chuẩn kỹ thuật .txt, .odt, .rtf, .doc, .xls, .ppt, docx, xlsx, pptx hoặc các định dạng tương tự khác theo quy định của pháp luật.

b) Tài liệu điện tử không thể chỉnh sửa là văn bản dạng ảnh quét, được số hóa từ văn bản gốc, bản chính, bản sao hợp pháp sử dụng định dạng tệp dữ liệu theo tiêu chuẩn kỹ thuật (.pdf) hoặc các định dạng tương tự khác theo quy định của pháp luật.

c) Tài liệu điện tử được nén từ nhiều hoặc một tệp văn bản nhằm giảm thiểu dung lượng. Sử dụng định dạng nén dữ liệu theo tiêu chuẩn kỹ thuật (.zip) hoặc các định dạng tương tự khác theo quy định của pháp luật.

2. Dung lượng các tài liệu điện tử được sử dụng để đính kèm trên Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa không quá 150MB.

3. Tất cả thông tin, dữ liệu số hóa thông qua Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa của Cục Đường bộ Việt Nam phải đảm bảo tuân thủ theo các yêu cầu, tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước được Chính phủ, cơ quan quản lý chuyên ngành ban hành.

Điều 5. Các loại tài liệu, hồ sơ số hóa

1. Tài liệu, hồ sơ số hóa bao gồm:

a) Các văn bản hành chính.

b) Các tài liệu, hồ sơ khác phục vụ công tác quản lý, điều hành của Cục Đường bộ Việt Nam.

c) Hồ sơ hoàn công, hồ sơ liên quan đến công tác bảo trì đường bộ.

2. Không thực hiện số hóa các tài liệu, hồ sơ mật, tối mật và tuyệt mật thuộc Danh mục bí mật nhà nước, các đơn thư khiếu nại, tố cáo và các thông tin, hồ sơ, tài liệu khác theo quy định của pháp luật liên quan.

Điều 6. Xử lý sự cố kỹ thuật trong quá trình quản lý, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa

Trong trường hợp xảy ra sự cố kỹ thuật dẫn tới Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa tạm ngừng hoạt động hoặc không bảo đảm tính an toàn của tài liệu điện tử thì đơn vị, cán bộ được phân công phụ trách quản trị mạng, quản trị Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa có trách nhiệm:

1. Phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ hoặc người quản trị Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa của cơ quan đơn vị (trường hợp cài đặt Hệ thống tại cơ quan, đơn vị) để có thông báo ngay cho Thủ trưởng và người sử dụng trong cơ quan, đơn vị biết về sự cố, thời gian tạm dừng, thời gian bắt đầu sử dụng lại, các biện pháp tạm thời được áp dụng trong thời gian tạm dừng, các biện pháp cập nhật văn bản vào Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa khi bắt đầu sử dụng lại.

2. Thực hiện các biện pháp cần thiết nhằm nhanh chóng khắc phục, giải quyết sự cố, phục hồi Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa.

3. Thông báo ngay cho đơn vị cung cấp dịch vụ Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa để được hướng dẫn, khắc phục khi cần thiết.

CHƯƠNG II

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC HỆ THỐNG QUẢN LÝ HỒ SƠ SỐ HÓA

Điều 7. Các chức năng chính của Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa

1. Phân hệ quản trị hệ thống bao gồm các chức năng sau đây:

a) Chức năng phân loại tài liệu: Chức năng này cho phép thêm mới, chỉnh sửa hoặc xóa phân loại tài liệu, bao gồm các thông tin về loại tài liệu, nơi lưu trữ, kích hoạt, lưu thông tin,...

b) Chức năng quản lý người sử dụng, nhóm người sử dụng: Chức năng này cho phép thêm mới, kích hoạt, chỉnh sửa hoặc xóa thông tin về người sử dụng, nhóm người sử dụng.

c) Chức năng phân quyền: Chức năng này cho phép thêm mới, chỉnh sửa hoặc xóa quyền đăng nhập hệ thống, có thể phân quyền theo thư mục dữ liệu hoặc phân quyền theo chức năng. Phân quyền theo chức năng bao gồm hai đối tượng có thể phân quyền theo nhóm người dùng hoặc theo từng người dùng riêng lẻ.

2. Phân hệ số hóa tài liệu

Phân hệ này bao gồm chức năng như tạo mới gói tài liệu, thực hiện quét tài liệu, các thao tác chỉnh sửa, chèn tài liệu và kiểm soát chất lượng hình ảnh (như chèn, tách, ghép, xóa, chỉnh sửa thông tin chỉ mục,...). Người dùng cũng có thể sử dụng các chức năng khác như: tìm kiếm, kết xuất và chia sẻ tài liệu.

Điều 8. Bảo đảm an toàn thông tin

1. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin

a) Mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động tạo lập, tích hợp dữ liệu; quản lý, sử dụng, khai thác dữ liệu; kết nối, chia sẻ dữ liệu; tra cứu thông tin,... có trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin mạng đối với thông tin, dữ liệu của Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa. Các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng dữ liệu từ Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa không được xâm phạm an toàn thông tin mạng của tổ chức, cá nhân khác.

b) Việc xử lý sự cố an toàn thông tin phải phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và bảo đảm lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật. Hoạt động an toàn thông tin mạng phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, kịp thời và hiệu quả.

2. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng tài khoản của Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa

a) Sử dụng Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa theo tài khoản đã được cấp để giải quyết công việc được giao, xử lý theo đúng quy trình được cơ quan, đơn vị quy định, chịu trách nhiệm về thông tin đã số hóa trên Hệ thống qua tài khoản sử

dụng của cá nhân.

b) Chịu trách nhiệm bảo mật tài khoản được cấp, thay đổi mật khẩu đăng nhập, không để lộ hoặc cung cấp tài khoản cho người khác biết.

c) Nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thông tin. Đảm bảo an toàn thông tin khi cập nhật, lưu trữ dữ liệu trên Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa theo quy định tại Quy chế này và các quy định khác của pháp luật về an toàn thông tin.

Điều 9. Sử dụng, khai thác Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa

1. Căn cứ chức năng nhiệm vụ, các Phòng tham mưu và các Khu Quản lý đường bộ chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc và thực hiện số hóa các hồ sơ, tài liệu liên quan.

2. Căn cứ tình hình thực tế, các kế hoạch, đề án, chương trình về ứng dụng công nghệ thông tin liên quan đến số hóa của Chính phủ, Bộ Xây dựng và Cục Đường bộ Việt Nam, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch số hóa hồ sơ, tài liệu của đơn vị mình theo lộ trình phù hợp.

CHƯƠNG III TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 10. Trách nhiệm của các phòng tham mưu

1. Thực hiện số hóa các hồ sơ, tài liệu liên quan theo lĩnh vực, chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Kiểm tra, đôn đốc việc số hóa các hồ sơ, tài liệu tại các đơn vị theo lĩnh vực, chức năng nhiệm vụ được giao (tiến hành kiểm tra đột xuất hoặc theo kế hoạch chung của Cục Đường bộ Việt Nam), trường hợp phát hiện các đơn vị chưa thực hiện đúng quy định thì báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam xem xét xử lý theo quy định.

3. Khai thác, sử dụng Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa để phục vụ công tác quản lý, điều hành theo chức năng nhiệm vụ được giao.

Điều 11. Trách nhiệm của Phòng Quản lý, bảo trì

1. Kiểm tra, đôn đốc tình hình cập nhật, số hóa hồ sơ hoàn công các dự án xây dựng cơ bản, dự án bảo trì công trình đường bộ của các chủ đầu tư (Khu quản lý đường bộ và Ban Quản lý dự án trực thuộc Cục ĐBVN), trường hợp phát hiện các đơn vị chưa thực hiện đúng quy định thì báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam xem xét xử lý theo quy định.

2. Khai thác, sử dụng Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, theo dõi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Điều 12. Trách nhiệm của Phòng KHCN, MT&HTQT

1. Chịu trách nhiệm quản trị, duy trì hoạt động của Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa; quản lý, cấp tài khoản người dùng cho các đơn vị theo quy định.

2. Đầu mỗi giải quyết các vướng mắc liên quan đến vấn đề công nghệ, kết nối giữa các hệ thống, ổn định đường truyền, công tác lưu trữ dữ liệu; phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ khắc phục sự cố và cập nhật, nâng cấp phần mềm (nếu có).

3. Đầu mỗi phối hợp xử lý các vấn đề liên quan đến an ninh, an toàn thông tin, bảo mật và bảo trì hệ thống, đảm bảo Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa hoạt động ổn định, liên tục.

Điều 13. Trách nhiệm của các Khu quản lý đường bộ và các Ban Quản lý dự án thuộc Cục Đường bộ Việt Nam

1. Tổ chức thực hiện, phối hợp, chỉ đạo đơn vị liên quan cập nhật, số hóa các văn bản hành chính, hồ sơ (hồ sơ dự án, hồ sơ quyết toán, hồ sơ kiểm định,...) và các tài liệu khác có liên quan.

2. Rà soát, kiểm tra sự đầy đủ và tính chính xác của các hồ sơ, tài liệu số hóa, chịu trách nhiệm về sự đầy đủ và tính chính xác của dữ liệu, hồ sơ số hóa.

3. Khai thác, sử dụng Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa để phục vụ công tác quản lý, điều hành theo chức năng nhiệm vụ được giao.

4. Ban hành quy chế sử dụng Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa trong nội bộ cơ quan, đơn vị để xử lý văn bản, hồ sơ.

5. Đối với việc số hóa hồ sơ hoàn thành các dự án xây dựng cơ bản, dự án bảo trì do các phòng tham mưu và các Ban Quản lý dự án thuộc Cục Đường bộ Việt Nam thực hiện:

a) Các Khu Quản lý đường bộ chịu trách nhiệm rà soát, kiểm tra, đôn đốc việc cập nhật, số hóa các hồ sơ, tài liệu này trước khi tiếp nhận bàn giao công trình đưa vào khai thác sử dụng.

b) Các Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm cập nhật, số hóa và cung cấp đầy đủ hồ sơ cho các Khu quản lý đường bộ, đồng thời phối hợp với các Khu quản lý đường bộ trong quá trình thực hiện.

6. Định kỳ 6 tháng/lần báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam về tình hình cập nhật số liệu hồ sơ số hóa thuộc phạm vi quản lý.

Điều 14. Trách nhiệm của đơn vị cung cấp dịch vụ Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa

1. Tổ chức đào tạo, hướng dẫn các quy định và các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến triển khai sử dụng Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa, đồng thời hỗ trợ các cơ quan, đơn vị khai thác, sử dụng Hệ thống đúng quy trình, mục đích và có hiệu quả.

2. Đảm bảo vận hành Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa thông suốt trên môi trường mạng (bao gồm mạng LAN, mạng diện rộng, mạng Internet trên nền mạng chuyên dùng phục vụ cho hệ thống Hệ thống).

3. Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật cho Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa; kịp thời phát hiện, xử lý, khắc phục sự cố, duy trì hệ thống vận hành thông suốt, liên tục; đảm bảo an toàn an ninh mạng, bảo mật thông tin theo chế độ quy định; thực hiện

chế độ lưu trữ dự phòng dữ liệu hệ thống; thông báo bằng văn bản cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân sử dụng Hệ thống trước khi tiến hành bảo trì, bảo dưỡng và nâng cấp, cập nhật phiên bản mới trên Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Các Phòng tham mưu trực thuộc Cục Đường bộ Việt Nam; các Khu Quản lý đường bộ I, II, III, IV; các Ban Quản lý dự án 3, 4, 5, 8 và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quy chế này.

2. Kinh phí đảm bảo duy trì hoạt động của Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Kế hoạch – Tài chính phối hợp Phòng Quản lý, bảo trì, Phòng Khoa học công nghệ, Môi trường và Hợp tác quốc tế, Tổ chức cán bộ, Văn phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí duy trì hoạt động của Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa theo quy định pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp các khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên quan phản ánh về Cục Đường bộ Việt Nam để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Cục xem xét, quyết định./.